

THỦ TƯỚNG
Số: 07/2017/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng đối với phương tiện giao thông thuộc đối tượng phải thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ trên phạm vi toàn quốc và việc sử dụng dữ liệu từ trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng để kiểm soát tải trọng xe.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng, sử dụng

dữ liệu từ trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng để kiểm soát tải trọng xe.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện giao thông là phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và xe máy chuyên dùng thuộc đối tượng phải thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
2. Chủ phương tiện là chủ sở hữu phương tiện giao thông hoặc người khác được chủ sở hữu phương tiện giao quyền chiếm hữu, sử dụng phương tiện giao thông thuộc đối tượng phải thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
3. Thẻ đầu cuối là thiết bị điện tử được gắn trên phương tiện giao thông để giao tiếp thông tin với hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng và lưu trữ các thông tin liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
4. Mã số định danh là mã số do nhà cung cấp dịch vụ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ cấp cho một phương tiện giao thông khi gắn thẻ đầu cuối.
5. Tài khoản trả trước giá dịch vụ sử dụng đường bộ (sau đây gọi tắt là tài khoản trả trước) là tài khoản của chủ phương tiện mở tại nhà cung cấp dịch vụ thu giá để trả giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
6. Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng là nơi thực hiện việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ đối với phương tiện tham gia giao thông theo hình thức tự động không dừng, có gắn các thiết bị để nhận dạng thẻ đầu cuối và kết nối với trung tâm dữ liệu được xây dựng theo dự án đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
7. Nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư dự án xây dựng, cải tạo kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
8. Nhà cung cấp dịch vụ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ (sau đây gọi tắt là nhà cung cấp dịch vụ thu giá) là đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền lựa chọn để đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thu giá điện tử tự động không dừng nhằm cung cấp dịch vụ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.

Điều 4. Nguyên tắc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng

1. Việc thực hiện thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng không được làm tăng mức thu so với các hình thức thu hiện hành.
2. Bảo đảm quyền thụ hưởng giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các nhà đầu tư theo dự án đã được phê duyệt hoặc hợp đồng dự án đã được ký kết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
3. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, trừ trường hợp cung cấp thông tin theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
4. Bảo đảm việc tích hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để phục vụ các mục tiêu quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.
5. Bảo đảm tính minh bạch của công tác thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
6. Bảo đảm yêu cầu về kết nối liên thông giữa các hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.

Chương II

THU GIÁ DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ ĐIỆN TỬ TỰ ĐỘNG KHÔNG DỪNG

Điều 5. Hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng

1. Hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng bao gồm các cấu thành sau:
 - a) Hệ thống điều hành trung tâm;
 - b) Trung tâm giám sát, bảo trì, chăm sóc khách hàng;
 - c) Trung tâm dịch vụ thẻ đầu cuối;
 - d) Trung tâm dữ liệu;
 - đ) Hệ thống đường truyền dữ liệu;
 - e) Hệ thống thiết bị lắp đặt tại trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ;
 - g) Thẻ đầu cuối gắn trên các phương tiện giao thông;

h) Các hệ thống, thiết bị khác bảo đảm hoạt động của hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng; bảo đảm kết nối liên thông giữa các hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.

2. Hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng phải được thiết kế, lắp đặt, xây dựng đồng bộ trên toàn quốc, bảo đảm vận hành liên tục, nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và an toàn.

3. Việc thiết kế, lắp đặt, quản lý, vận hành hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ thu giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 6. Thiết kế, xây dựng, vận hành trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng

1. Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng phải được thiết kế, xây dựng, vận hành theo Tiêu chuẩn quốc gia về hệ thống thu phí điện tử, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật có liên quan; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ đã hoặc đang được xây dựng trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, nhà cung cấp dịch vụ thu giá có trách nhiệm thực hiện cải tạo hạ tầng trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ, lắp đặt hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Đối với các trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ chưa được xây dựng, nhà đầu tư có trách nhiệm xây dựng hạ tầng trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo đúng thiết kế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo kết nối đồng bộ với hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.

Điều 7. Thẻ đầu cuối gắn trên các phương tiện giao thông

1. Phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng chịu giá dịch vụ sử dụng đường bộ phải được gắn thẻ đầu cuối theo tiêu chuẩn về nhận dạng tần số vô tuyến thụ động cho việc giao tiếp không dây.

2. Việc gắn thẻ đầu cuối phải được thực hiện tại các đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới, các đại lý do nhà cung cấp dịch vụ thu giá ủy quyền. Nhà cung cấp dịch vụ thu giá có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng để gắn thẻ đầu cuối cho các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng tham gia giao thông.

3. Chủ phương tiện không phải trả chi phí gắn thẻ đầu cuối cho lần lắp đặt đầu tiên. Khi thẻ đầu cuối bị mất, hỏng, chủ phương tiện được gắn thẻ đầu cuối mới và phải trả chi phí cho nhà cung cấp dịch vụ thu giá, trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan hoặc do lỗi kỹ thuật.

Điều 8. Mở, sử dụng tài khoản trả trước

1. Nhà cung cấp dịch vụ thu giá mở tài khoản trả trước cho chủ phương tiện trên hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng ngay lần đầu gắn thẻ đầu cuối.

2. Mỗi tài khoản trả trước có thể sử dụng để chi trả cho nhiều phương tiện giao thông, nhưng mỗi phương tiện giao thông chỉ được nhận chi trả từ một tài khoản.

3. Tài khoản trả trước được lưu trữ trên cơ sở dữ liệu của hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng, bao gồm các thông tin sau:

a) Thông tin liên hệ của chủ phương tiện: Số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; mã số doanh nghiệp, địa chỉ nơi cư trú hoặc địa chỉ trụ sở chính; số điện thoại liên lạc và địa chỉ thư điện tử tiếp nhận chứng từ thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng;

b) Mã số định danh của phương tiện giao thông được nhận chi trả từ tài khoản;

c) Thông tin cần thiết trên Giấy chứng nhận **kiểm** định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường: Tải trọng phương tiện, số chỗ ngồi, loại xe, biển số;

d) Số tiền trong tài khoản, lịch sử giao dịch của tài khoản.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có sự thay đổi các thông tin quy định tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều này, chủ phương tiện phải thông báo cho nhà cung cấp dịch vụ thu giá để cập nhật trên hệ thống thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng.